

Học phần thi : Tiếng Anh 3C (Đ-V-Nghe-Nói)

Mã: ENG4031

Ngành học: Chính quy, CTĐT thứ 2 ngành NN Anh

Khoá: QH.2022

Ngày thi: 04 tháng 8 năm 2024

Ph thi: 01 (101 B3) trang 1

Thời gian tính giờ làm bài: Từ 08h00, Sinh viên phải có mặt trước ít nhất 15 phút

STT	MÃ SỐ SV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	CHỮ KÝ	ĐIỂM THI (BẢNG SỐ)				Ghi chú
						Đọc	Viết	Nghe	Nói	
1	21062005	Hoàng Diệp	Anh	26.2.2003						
2	21010289	Lâm Quỳnh	Anh	21.11.2003						
3	21070218	Nguyễn Mai	Anh	1.10.2003						
4	20031763	Nguyễn Minh	Anh	31.10.2002						
5	21041345	Nguyễn Thị Vân	Anh	25.12.2003						
6	19032636	Trần Đại Quang	Anh	24.4.2001						
7	19010297	Trần Hồ Thục	Anh	16.1.2001						
8	20061024	Trần Thị Lan	Anh	30.7.2002						
9	20064065	Nguyễn Phạm Hồng	Ánh	22.2.2002						
10	19010304	Trần Nguyễn Thanh	Bình	21.10.2001						
11	21061041	Bùi Thuỳ	Chi	28.1.2003						
12	20001998	Lê Linh	Chi	28.4.2002						
13	21010042	Lê Tùng	Chi	20.11.2003						
14	21061049	Nguyễn Thị Phương	Chi	26.9.2003						
15	20001475	Chu Mạnh	Đạt	4.5.2002						
16	21010845	Nguyễn Khánh	Diên	15.8.2003						
17	21010051	Nguyễn Ngọc	Diệp	21.2.2003						
18	20030268	Nguyễn Thùy	Dinh	23.2.2002						
19	20031782	Nguyễn Hoàng Bảo	Dung	3.9.2002						
20	20010905	Nguyễn Thùy	Dung	22.11.2002						
21	20010906	Phạm Thị Thuỳ	Dung	20.4.2002						
22	21010063	Trần Thuỳ	Dương	17.11.2003						
23	20070046	Phạm Cao	Duy	16.10.2002						
24	21062026	Vũ Hương	Giang	21.7.2003						

HN, ngày tháng 8 năm 2024

CBCT:

GK:

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

CBCT:

GK:

Nguyễn Thúy Lan

Học phần thi : Tiếng Anh 3C (Đ-V-Nghe-Nói)

Mã: ENG4031

Ngành học: Chính quy, CTĐT thứ 2 ngành NN Anh

Khoá: QH.2022

Ngày thi: 04 tháng 8 năm 2024

Ph thi: 01 (101 B3) trang 2

STT	MÃ SỐ SV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	CHỮ KÝ	ĐIỂM THI (BẢNG SỐ)				Ghi chú
						Đọc	Viết	Nghe	Nói	
25	21070307	Đào Thu	Hà	21.8.2003						
26	20070705	Vũ Thanh	Hải	16.6.2002						
27	21061103	Đoàn Thị Thu	Hằng	16.10.2003						
28	20061076	Trần Thu	Hạnh	28.12.2002						
29	21010092	Đặng Minh	Hiền	7.10.2003						
30	20002279	Nguyễn Minh	Hiền	5.5.2002						
31	20062016	Phó Vũ Thục	Hiền	5.7.2002						
32	21061342	Dương Xuân	Hoàn	3.12.2003						
33	20010091	Nguyễn Thị Ánh	Hồng	3.2.2002						
34	21010114	Nguyễn Thu	Hương	7.8.2003						
35	20064067	Trần Xuân	Huy	9.8.2002						
36	21010121	Trần Ngọc	Khánh	5.11.2003						
37	19031544	Vũ Thị	Kim	13.2.2001						
38	21061347	Trương Nhật	Lệ	20.10.2003						
39	21010143	Ngô Phương	Linh	6.6.2003						
40	20063100	Nguyễn Thị Diệu	Linh	10.3.2002						
41	21010149	Nguyễn Thuỳ	Linh	3.9.2003						
42	20050871	Trần Thị Diệu	Linh	16.3.2002						
43	20010149	Hoàng Thị Lưu	Ly	18.11.2002						
44	20030106	Nguyễn Hương	Ly	23.9.2002						
45	20061171	Nguyễn Thị Xuân	Mai	6.3.2002						
	21010829	Hoàng Nguyễn Bạch	Dương	12.11.2003	K đủ ĐK thi					

Danh sách này có:..... sinh viên

Dự thi:.....

HN, ngày tháng 8 năm 2024

CBCT:

GK:

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

CB chấm:

GK:

Người ghi điểm:.....

GK:

Nguyễn Thúy Lan

Học phần thi : Tiếng Anh 3C (Đ-V-Nghe-Nói)

Mã: ENG4031

Ngành học: Chính quy, CTĐT thứ 2 ngành NN Anh

Khoá: QH.2022

Ngày thi: 04 tháng 8 năm 2024

Phòng thi: 02 (102 B3)

STT	MÃ SỐ SV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	CHỮ KÝ	ĐIỂM THI (BẢNG SỐ)				Ghi chú
						Đọc	Viết	Nghe	Nói	
1	20030855	Hoàng Nhật	Minh	7.8.2002						
2	21031770	Nguyễn Hà	Minh	18.11.2003						
3	21010190	Nguyễn Thị Thu	Nga	5.4.2003						
4	19010410	Nguyễn Thu	Ngân	18.4.2001						
5	20040809	Vũ Hồng	Ngọc	11.3.2002						
6	21041375	Dương Hoàng	Phúc	2.8.2003						
7	19071231	Lê Thu	Phương	21.12.2001						
8	21061359	Phạm Hà	Phương	10.6.2003						
9	20062052	Phạm Trung	Quân	16.4.2002						
10	20041367	Vũ Thị Như	Quỳnh	12.9.2002						
11	20061248	Phạm Thị Minh	Tâm	6.3.2002						
12	21010415	Đặng Thu	Thảo	28.11.2003						
13	21061368	Nguyễn Phương	Thảo	15.6.2003						
14	20063158	Phạm Nghiêm Kim	Thuần	1.6.2002						
15	21061373	Trịnh Thị Thu	Thủy	5.11.2003						
16	19010466	Lê Thủy	Tiên	3.8.2001						
17	20041276	Đoàn Thị Thu	Trang	22.11.2000						
18	21041146	Nguyễn Thị Thu	Trang	7.1.2003						
19	20061296	Nguyễn Thu	Trang	3.7.2001						
20	21063182	Nguyễn Anh	Tú	27.7.2003						
21	20050547	Đinh Thị Hồng	Vân	2.12.2002						
22	20041362	Nguyễn Hà	Vân	15.5.2002						

Danh sách này có:..... sinh viên

Dự thi:.....

HN, ngày tháng 8 năm 2024

CBCT:

GK:

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

Người ghi điểm:.....

GK:

CB chấm:

GK:

Nguyễn Thúy Lan